

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2017/HSST
Ngày: 22/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Hiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh và bà Lò Thị Minh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Bàn Văn Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 186/2017/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lường Văn C, sinh năm 1980, tại Mộc Châu, Sơn La.

Nơi đăng ký HKTT: Bản N, xã X, huyện V, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Dân tộc: Thái; Trình độ văn hóa: Không; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông: Lường Văn S (Đã chết) và bà Lường Thị P, trú tại: Bản H, xã L, huyện M; có vợ là Vì Thị P, có 01 con sinh năm 2002, đều trú tại: Bản N, xã X, huyện V, tỉnh Sơn La. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 14/02/2015, bị Chủ tịch UBND huyện V, tỉnh Sơn La ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm giáo dục lao động tỉnh Sơn La. Bị cáo bị tạm giữ, giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu từ ngày 02/6/2017 đến nay, có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lường Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 22 giờ 00 phút ngày 01/6/2017, tổ công tác Đoàn biên phòng cửa khẩu L làm nhiệm vụ tại khu vực bản B, xã L, huyện M phát hiện Lường Văn C đang điều

khuyến xe máy hiệu HONDA, BKS 26G1 – 031.03 nghi có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái của C đang cất giấu 01 gói bằng ni lon màu xanh bên trong đựng bột màu trắng nghi là hê rô in. Quá trình bắt giữ, C khai nhận đó là hê rô in C mua để sử dụng cho bản thân nghiện hút. Căn cứ vào hành vi vi phạm và vật chứng thu giữ, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải Lương Văn C về Đoàn biên phòng cửa khẩu L để điều tra, làm rõ. Tạm giữ của C 01 chiếc xe máy hiệu HONDA, BKS 29G1 – 031.03; 01 chiếc điện thoại di động hiệu FPT kèm theo 01 sim có số thuê bao 0868.412.755 và số tiền 120.000 đồng.

Ngày 02/6/2017, Đoàn biên phòng cửa khẩu L đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã có quyết định chuyển vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 02/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng số bột màu trắng nghi là hê rô in thu giữ của Lương Văn C có trọng lượng là 0,25 gam. Lấy 0,1 gam làm mẫu gửi giám định có phải là chất ma túy hay không, mẫu có ký hiệu C.

Tại thông báo kết luận giám định số: 578/KLMT ngày 06/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu C là chất ma túy; Loại chất Heroine.

Quá trình điều tra, Lương Văn C khai nhận: C đi làm thuê cho chị Vì Thị X, trú tại: Bản P, xã L, huyện M từ đầu tháng 5 năm 2017. Quá trình làm thuê, chị X có giao cho C 01 chiếc xe máy hiệu HONDA, BKS 26G1 – 031.03 để đi vận chuyển quả chanh leo. Khoảng 21 giờ ngày 01/6/2017, C điều khiển xe máy hiệu HONDA, BKS 26G1 – 031.03 lên khu vực biên giới Việt – Lào thuộc địa phận xã L, huyện M để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực biên giới, C gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, C đã hỏi và mua được của người đó 01 gói hê rô in với giá 20.000đ. Sau khi mua được hê rô in, C lấy ra một ít để sử dụng, số còn lại C gói lại cầm trong lòng bàn tay và điều khiển xe máy về đến địa phận bản B, xã L, huyện M thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng cửa khẩu L kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Tại bản cáo trạng số 149/CT-VKS ngày 08/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố bị cáo với nội dung: Truy tố ra trước Toà án nhân

dân huyện Mộc Châu để xét xử đối với bị can Lường Văn C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu phát biểu ý kiến, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lường Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đồng thời đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h khoản 2 Điều 2, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lường Văn C từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1, 2 Điều 76 BLTTHS về vật chứng của vụ án:

Tạm giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, kèm theo 01 sim và số tiền 120.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,15 gam Hê rô in cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và lời khai của bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn C vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản xác định trọng lượng, kết quả trưng cầu giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét đã có đủ căn cứ khẳng định, ngày 01/6/2017, Lường Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,25 gam hê rô in, mục đích để sử dụng cho bản thân nghiện hút. Hành vi trên của bị cáo đã đủ

yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự có mức hình phạt từ hai năm đến bảy năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định người nào tàng trữ trái phép từ 0,1 gam đến dưới 05 gam hê rô in thì phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội khóa 14; Khoản 3 Điều 7 BLHS 2015 để quyết định hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo, vì vậy Lường Văn C chỉ phải chịu trách nhiệm về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Sau khi nghị án, Hội đồng xét xử đã đánh giá các tình tiết, nội dung vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lường Văn C là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một lần. Sau khi trở về địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố của bị cáo có công với cách mạng đã được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS năm 1999 và điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên toà ngày hôm nay thấy rằng, bị cáo là đối tượng nghiện hút chất ma túy, không có tài sản gì có giá trị, do đó cần xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo (Như bị cáo khai), quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này, do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 chiếc xe máy hiệu HONDA, BKS 26G1 – 031.03 thu giữ của Lương Văn C, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy là tài sản hợp pháp của chị Vì Thị Xoan mua lại của anh Nguyễn Hữu Hiền, trú tại Bản Thái Hưng, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu (Hiền nay đăng ký xe máy vẫn mang tên anh Nguyễn Hữu Hiền). Khi chị Xoan giao xe cho C vận chuyển quả chanh leo, việc C sử dụng xe đi mua ma túy chị Xoan hoàn toàn không biết, ngày 19/7/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả 01 chiếc xe máy hiệu HONDA, BKS 26G1 – 031.03 cho chị Vì Thị Xoan quản lý, sử dụng. Chị Vì Thị Xoan không có yêu cầu, đề nghị gì do đó không đề cập đến việc giải quyết.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu FPT, màu đen kèm theo 01 sim và số tiền 120.000 đồng, xét là tài sản hợp pháp của bị cáo do đó cần tuyên tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,15 gam Hê rô in cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, xét là vật Nhà nước cấm lưu hành, do đó cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lương Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; điểm h khoản 2 Điều 2, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lương Văn C 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 02/6/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1, 2 Điều 76 BLTTHS về vật chứng của vụ án:

Tạm giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu FPT, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong kèm theo 01 sim và số tiền 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng chẵn) để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,15 gam Hê rô in cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

3. Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA H/S;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Hiến